

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN V Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**TỈNH VĨNH LONG**

Số: 204/2020/QĐST-HNGĐ

V, ngày 28 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 252/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Kim D**, sinh năm : 1956

- *Bị đơn*: Ông **Đoàn Văn N**, sinh năm : 1956

Cùng địa chỉ: ấp P, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Đoàn Văn N.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Đoàn Văn N thống nhất xác định có 03 người con chung tên: Đoàn Kim Q – sinh ngày 21/8/1978; Đoàn Anh M– sinh ngày 19/10/1979; Đoàn Anh N – sinh năm: 20/10/1985. Hiện nay các con đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Đoàn Văn N thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Đoàn Văn N thông nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Đoàn Văn N là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND Thị Trấn V;
- Dương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Ân**